

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HSST

Ngày: 10-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Mẫn**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phan Thanh Sơn**

2. Bà **Ngô Thị Út Hậu**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Bùi Tuấn Kiệt**—Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Thanh Đồi**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST đối với bị cáo:

**Bùi Thị T**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; ngày tháng năm sinh: 25/5/1973; nơi sinh: Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: khu vực T, phường T, quận Ô, Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị L; anh, chị, em ruột: có 07 người (Lớn nhất sinh năm: 1967, nhỏ nhất sinh năm: 1983); chồng: Phan Văn T (đã ly hôn); con: 02 người (Lớn sinh năm: 1990, nhỏ sinh năm: 1995); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Bùi Thị T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Lý Đình V, sinh năm: 1992. Trú tại: khu vực X, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Lê Văn S, sinh năm: 1993. Trú tại: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

2. Nguyễn Thị T, sinh năm: 1971. Trú tại: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

3. Lê Văn L, sinh năm: 1971. Trú tại: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

4. Lê Thị M, sinh năm: 2003. Trú tại: khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt
5. Trần Thị H, sinh năm: 1960. Trú tại: khu vực 2, phường C. Có mặt
6. Lý Đình Hoa, sinh năm: 1955. Trú tại: khu vực 2, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Có mặt
7. Lý Phương T, sinh năm: 1985. Trú tại: khu vực 2, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Có mặt
8. Trương Ngọc Q, sinh năm: 1988. Trú tại: ấp K, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt
9. Nguyễn Thị N, sinh năm: 1990. Trú tại: khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Có mặt
10. Phan Tấn V, sinh năm: 1990. Trú tại: khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Có mặt
11. Lê Thanh V, sinh năm: 2001. Trú tại: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt
12. Lê Hữu N, sinh năm: 2001. Trú tại: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt
13. Nguyễn Thị Bích V, sinh năm: 1991. Trú tại: khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt
14. Nguyễn Văn U, sinh năm: 1997. Trú tại: ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 17/8/2019, Nguyễn Thị T cùng chồng là Lê Văn L từ nhà ở ấp Q, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ đi đến “Shop Nhiên” tại chợ Ô thuộc khu vực X, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ để mua quần áo. Trong lúc thỏa thuận giá, T cự cãi với Nguyễn Thị N là chủ shop, lúc này Phan Tấn V là chồng của N cũng có mặt và cự cãi với T và rồi dùng tay chân đánh vào người của T. Trong lúc xảy ra vụ việc trên, thì Lý Phương T là chủ “Shop T” bán quần áo ở gần “Shop Nhiên” sử dụng điện thoại di động quay video diễn biến sự việc và đăng lên mạng xã hội. Biết được sự việc, khoảng 11 giờ ngày 18/8/2019 Bùi Thị T cùng con là Phan Tấn V đi đến “Shop T” gặp và yêu cầu T xóa đoạn video trên nhưng T không đồng ý, tức giận T dùng tay tát vào mặt của T. Lúc này, Trần Thị H(mẹ của T) đến can ngăn thì bị T dùng tay đánh vào mặt, V dùng chân đạp trúng vào người làm bà H té ngã xuống đất, bà H truy hô thì được người dân xung quanh vào can ngăn, V và T về shop của mình. Khi biết được việc bà H và T là vợ, con của mình bị đánh, ông Lý Đình H từ nhà tại khu vực 2, phường C đem theo 01 con dao dài khoảng 28cm, lưỡi dao bằng kim loại, cán bằng gỗ đi đến “Shop Nhiên” thì gặp V và giơ dao lên nói: “sao mày đánh vợ, con tao như vậy, còn tao nè chém chết luôn đi”, liền lúc này, V dùng chân đạp 01 cái trúng vào người làm ông H té

ngã nên con dao rơi xuống đất. Trương Ngọc Q là dương rử của V đang bán hàng gần đó đi đến dùng tay, chân đánh vào đầu và ngực của ông H. Thấy cha bị đánh, T vào can ngăn thì bị V và Q dùng tay đánh vào mặt, mũi của T gây thương tích, được mọi người can ngăn. Ông H và T đi về “Shop T”, còn V và Q chuẩn bị đến Công an phường C để làm việc, thì lúc này có Lê Văn S là con trai của Nguyễn Thị T cùng với Lê Hữu N, Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Văn U đi đến tìm V để đánh, do trước đó T bị V đánh. Khi đến “Shop Nhiên”, S giả vờ hỏi mua quần áo, V từ trong đi ra thì bị S dùng tay đánh vào mặt 01 cái gây thương tích tại phần môi bên trái. Thấy V bị đánh, Q vào can ngăn, N chạy vào trong shop nhặt được 01 thanh kim loại dài khoảng 60cm đánh trúng vào phần đầu và đùi của V làm bể màn hình điện thoại IphoneX màu đen ở trong túi quần của V. Sau đó, nhóm của S lên xe đi về, Q nhặt 01 thanh kim loại đuổi theo đánh nhưng không được. Trong lúc dọn quần áo tại “Shop T”, Lý Đình V (em ruột T) nghe có tiếng la lớn, nghĩ chị của mình bị đánh nên cầm một thanh kim loại dạng ống màu trắng, một đầu có mũi nhọn, dài 173cm, đường kính 01cm chạy ra xem thì bị Bùi Thị T giật lấy thanh kim loại của V cầm rồi đánh nhiều cái vào người của V, V đưa tay phải lên đỡ nên bị sung nề bàn tay phải, vết tH kẽ ngón IV-V bàn tay phải gây trật khớp bàn ngón V. Sau đó, Công an phường C đến mời toàn bộ những người có liên quan về trụ sở làm việc (Bút lục 23-26, 29-34, 37-40, 45-48, 61-62, 75-76, 95-96, 230-233, 244-248, 273-274, 292-293, 309-364).

Tang vật tạm giữ gồm : 01 con dao dài 28cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ đã bị bể; 01 cái kính, loại kính cận, đã bị hư hỏng; 01 thanh kim loại dạng ống màu trắng, một đầu có mũi nhọn, dài 173cm, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại dạng ống màu xám, dài 102cm, đường kính 02cm, một đầu có miếng kính loại hình chữ nhật dài 07cm, ngang 2,7cm đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, đã qua sử dụng; 01 USB do Lý PH T giao nộp, đã được niêm phong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng biển số 65F1 - 330.09, số máy JF58E0500521, số khung 5807EY614749 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, bị bể kính mặt trước và mặt sau (Bút lục 132-139).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tH tích số: 189/TgT, 191/TgT, 192/TgT và 193/TgT cùng ngày 25/10/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho: Trần Thị H, sinh năm 1960 là 0%; Lý Đình Hoa, sinh năm 1955 là 0%; Lý Phương T, sinh năm 1985 là 0%; Lý Đình V, sinh năm 1992 là 05% (Bút lục: 185-190, 193-194).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 194/TgT ngày 28/10/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố Cần Thơ, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Phan Tấn V, sinh năm 1990 là 03% (Bút lục: 191-192).

Quá trình điều tra xác định được thương tích của Lý Đình V là do Bùi Thị T dùng đoạn kim loại đánh trúng vào tay gây nên với tỷ lệ thương tích

05%; Thương tích của Phan Tấn V là do Lê Văn S và Lê Hữu N đánh gây nên với tỷ lệ thương tích 03%. Ngày 07/01/2020, V làm đơn bãi nại xin rút đơn yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với S và đồng bọn, hiện tại S đã bồi thường cho V tiền chi phí điều trị thương tích và tiền điện thoại bị hư hỏng với tổng số là 40.000.000 đồng, V đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm (Bút lục 267-270).

Ngày 16/01/2020, Công an quận Ô, thành phố Cần Thơ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn S và Lê Hữu N về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” với số tiền 2.500.000 đồng/1 người, nộp phạt xong ngày 17/01/2020 (Bút lục 286-291).

Hành vi của Lý Đình H, Trương Ngọc Q, Phan Tấn V, Lý Phương T, Nguyễn Thị N, Trần Thị H, Nguyễn Thị T, Lê Văn L và Nguyễn Văn U, không đủ căn cứ xác định hành vi đánh nhau nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Ô đã ra quyết định trả lại cho ông Trần Thanh H 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng, biển số 65F1 - 330.09, số máy JF58E0500521, số khung 5807EY614749 đã qua sử dụng; Trả lại cho Phan Tấn V 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, bị bể kính mặt trước và mặt sau (Bút lục 281-284).

Tại phiên tòa,

Bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, đồng thời yêu cầu bị hại bồi thường chi phí điều trị và tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 36.615.704 đồng;

Bị cáo thừa nhận lúc xảy ra vụ việc, bị cáo thấy Phan Tấn V (con bị cáo) nằm bất tỉnh máu me đầy mặt, lúc đó, Lý Đình V đứng cầm cây sắt đứng kế bên, nên bị cáo nghĩ là V cầm cây sắt đánh V, nên bị cáo có giật cây sắt từ tay của V lại, và dùng tay quơ loạn xạ vào người V, V có dùng tay đỡ, sau này, bị cáo mới biết là bị cáo đã gây thương tích ngón tay của V là 05%. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Bà Trần Thị H yêu cầu Lê Văn S và Lê Hữu N bồi thường 7.901.500 đồng; chị Lý Phương T yêu cầu Lê Văn S và Lê Hữu N bồi thường 39.112.700 đồng; ông Lý Đình H yêu cầu Lê Văn S và Lê Hữu N bồi thường 12.107.000 đồng.

Đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời có xem xét đánh giá toàn bộ chứng cứ của vụ án, phân tích về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Từ đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

*Tuyên bố:* Bùi Thị T phạm tội “Cố ý gây thương tích” đề nghị áp dụng: Điều i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Thị T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận các khoản yêu cầu bồi thường tiền thuốc, tiền xe đi lại, và tiền công lao động cho anh V, tổng cộng 6.615.704 đồng. Riêng khoản yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần, không có cơ sở để chấp nhận.

Về đề nghị xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 28cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ đã bị bể; 01 cái kính, loại kính cận, đã bị hư hỏng; 01 thanh kim loại dạng ống màu trắng, một đầu có mũi nhọn, dài 173cm, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại dạng ống màu xám, dài 102cm, đường kính 02cm, một đầu có miếng kính loại hình chữ nhật dài 07cm, ngang 2,7cm đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, đã qua sử dụng;

Tịch thu lưu hồ sơ: 01 USB do Lý PH T giao nộp, đã được niêm phong;

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng biển số 65F1 - 330.09, số máy JF58E0500521, số khung 5807EY614749 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, bị bể kính mặt trước và mặt sau.

Riêng yêu cầu của bà Trần Thị H, chị Lý Phương T, và của ông Lý Đình H về việc yêu cầu anh Lê Văn S và anh Lê Hữu N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho mình, xét yêu cầu này không có liên quan đến bị cáo Bùi Thị T nên không xem xét. Nếu các đương sự có yêu cầu thì đề nghị các đương sự khởi kiện thành một vụ kiện dân sự khác để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án:* Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật tố tụng hình sự quy định.

[2]. *Về nội dung vụ án.*

- Căn cứ kết tội: Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đồng thời phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/8/2019, xuất phát mâu thuẫn giữa gia đình chị Nguyễn Thị Nhiên và chị Lý Phương T, sau đó, Phan Tấn V là con của bị cáo Bùi Thị T bị thương tích ra máu ở mặt, lúc này, bị cáo thấy anh Lý Đình V cầm cây kim

loại đứng gần V nên bị cáo nghĩ là Văn đánh V. Từ đó, bị cáo giật lấy thanh kim loại của V cầm rồi đánh nhiều cái vào người của V, V đưa tay phải lên đỡ nên bị sung nề bàn tay phải, vết thương kẽ ngón IV-V bàn tay phải gây trật khớp bàn ngón V, gây tổn hại sức khỏe cho Văn là 05%. Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Ô đã truy tố bị cáo trước pháp luật với tội danh và điều luật như đã viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ nhận thức, bị cáo thừa hiểu sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, không gì thay thế, bù đắp được khi bị thiệt hại. Thế nhưng, chỉ vì mâu thuẫn không lớn, còn nhiều cách để giải quyết và hàn gắn, lẽ ra bị cáo phải bình tĩnh kiềm chế sự nóng giận của mình để chọn cách giải quyết mâu thuẫn sao cho hợp lý, hợp tình và phù hợp với quy định của pháp luật. Đó, cũng thể hiện người xử sự có văn hóa, văn minh cho xã hội, nhưng bị cáo không chọn lựa, bị cáo lại chọn con đường bạo lực để hành xử với đối phương của mình, bị cáo dùng thanh kim loại là hung khí nguy hiểm để đánh vào người bị hại một cách cố ý để gây thương tích cho anh V, nên cần phải có mức án nghiêm minh đối với bị cáo, cần cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo tốt, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 36.615.704 đồng gồm các khoản: tiền thuốc 3.015.704 đồng; tiền công lao động 10 ngày x 300.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng (trong đó 03 ngày nằm viện, 07 ngày trị vật lý trị liệu theo yêu cầu của Bác sĩ), tiền xe đi lại 600.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng. Bị cáo chỉ đồng ý bồi thường phần tiền thuốc và tiền xe đi lại, còn khoản tiền ngày công lao động và tổn thất tinh thần bị cáo không đồng ý.

Nhận thấy, các khoản tiền thuốc, tiền xe và tiền công lao động, yêu cầu của bị hại là có căn cứ nên chấp nhận, vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh V các khoản nêu trên tổng số tiền là 6.615.704 đồng (làm tròn 6.616.000 đồng); còn khoản tiền tổn thất tinh thần, nhận thấy tại phiên tòa anh V khai nhận, sau khi tai nạn xảy ra anh có lo lắng sợ tay bị dị tật không cử động được, ngoài ra không còn lý do nào khác để chứng minh về tổn thất tinh thần của anh, nên không đủ cơ sở để xem xét để chấp nhận.

Riêng yêu cầu của bà Trần Thị H, chị Lý Phương T, và của ông Lý Đình H về việc yêu cầu anh Lê Văn S và anh Lê Hữu N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các đương sự, xét yêu cầu này không có liên quan đến bị cáo Bùi Thị T nên không xem xét. Nếu các đương sự có yêu cầu giải quyết thì các đương sự khởi kiện thành một vụ kiện dân sự khác để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* **Bùi Thị T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

*Áp dụng:*

- Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Xử phạt:* Bùi Thị T **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bị cáo chấp hành án

*Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 28cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng gỗ đã bị bể; 01 cái kính, loại kính cận, đã bị hư hỏng; 01 thanh kim loại dạng ống màu trắng, một đầu có mũi nhọn, dài 173cm, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 thanh kim loại dạng ống màu xám, dài 102cm, đường kính 02cm, một đầu có miếng kính loại hình chữ nhật dài 07cm, ngang 2,7cm đã qua sử dụng; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, đã qua sử dụng;

Tịch thu lưu hồ sơ: 01 USB do Lý PH T giao nộp, đã được niêm phong;

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu trong quá trình điều tra: 01 xe mô tô nhãn hiệu Vision màu trắng biển số 65F1 - 330.09, số máy JF58E0500521, số khung 5807EY614749 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, bị bể kính mặt trước và mặt sau.

*Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lý Đình V tổng số tiền 6.616.000 đồng; bác yêu cầu bồi thường của anh V về khoản tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng.

*Về án phí:*

*Án hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng)

*Án phí dân sự:* Buộc bị cáo phải nộp **300.000** đồng (Ba trăm ngàn đồng)

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ô;
- Công an quận Ô;
- Chi cục T.H.A Dân sự Q. Ô;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
Đã ký

**Trần Văn Mẫn**